

WOMEN'S SINGLES

1	DING Ning	CHN	4 - 0 (7, 5, 3, 4)			
	16-Nov - 11:00h Table 1			DING Ning	CHN	
2	POLCANOVA Sofia	AUT				
				17-Nov - 15:30h Table		
3	CHEN Ke	CHN				
	16-Nov - 11:00h Table 4			CHEN Ke	CHN	
4	JEON Jihee ^	KOR	4 - 2 (-8, 7, 9, 1, -7, 6)			
						17-Nov - h Table
5	SHAN Xiaona ^	GER	4 - 2 (-5, 9, -6, 7, 8, 8)			
	16-Nov - 11:00h Table 3			ZHANG Qiang	CHN	
6	ZHANG Qiang	CHN				
				17-Nov - 15:30h Table		
7	SUN Mingyang	CHN				
	16-Nov - 11:00h Table 2			SUN Mingyang	CHN	
8	ITO Mima	JPN	4 - 2 (7, 10, -8, 9, -9, 4)			
						18-Nov - 18:00h Table 1
9	CHENG I-Ching	TPE	4 - 3 (-5, -5, 9, -12, 5, 2, 8)			
	16-Nov - 11:50h Table 3			CHENG I-Ching	TPE	
10	LI Jiayi	CHN				
				17-Nov - 15:30h Table		
11	GU Yuting	CHN				
	16-Nov - 11:50h Table 4			GU Yuting	CHN	
12	HASHIMOTO Honoka	JPN	4 - 0 (4, 11, 2, 4)			
						17-Nov - h Table
13	LI Fen ^	SWE	4 - 1 (12, 7, -5, 8, 10)			
	16-Nov - 11:50h Table 1			LI Xiaodan	CHN	
14	LI Xiaodan	CHN				
				17-Nov - 15:30h Table		
15	LI Qian	POL				
	16-Nov - 11:50h Table 2			ISHIKAWA Kasumi	JPN	
16	ISHIKAWA Kasumi	JPN	4 - 1 (-9, 9, 14, 5, 6)			
						19-Nov - 14:40h Table 1
17	CHEN Meng	CHN				
	16-Nov - 17:30h Table 4					
18	LEE Ho Ching	HKG				
				17-Nov - 18:00h Table		
19	SOO Wai Yam Minnie	HKG				
	16-Nov - 17:30h Table 1					
20	EKHOLM Matilda	SWE				
						18-Nov - h Table
21	SATO Hitomi	JPN				
	16-Nov - 17:30h Table 3					
22	HU Melek	TUR				
				17-Nov - 18:00h Table		
23	CHEN Xingtong	CHN				
	16-Nov - 17:30h Table 2					
24	HIRANO Miu	JPN				
						18-Nov - 18:40h Table 1
25	HAN Ying ^	GER				
	16-Nov - 18:20h Table 2					
26	KATO Miyu	JPN				
				17-Nov - 18:00h Table		
27	YU Mengyu	SGP				
	16-Nov - 18:20h Table 3					
28	HAYATA Hina	JPN				
						18-Nov - h Table
29	DOO Hoi Kem	HKG				
	16-Nov - 18:20h Table 4					
30	YU Fu ^	POR				
				17-Nov - 18:00h Table		
31	KIHARA Miyuu	JPN				
	16-Nov - 18:20h Table 1					
32	ZHU Yuling	CHN				
						CHAMPION: